

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 80/2024/HS-ST

Ngày: 08/4/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Vũ Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hồng Bạch, ông Vương Tấn Độ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mã Văn Thuần - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh D; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1975, tại: Thành phố Hà Nội; Hộ khẩu thường trú: 7x/2x/x LVP, phường PTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Họ và tên cha: Nguyễn Hữu D (Đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1945; Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1987; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Ngày 09/8/1996 thực hiện hành vi: “Cướp giật tài sản của công dân”. Ngày 16/12/1996, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách 12 tháng về tội “Cướp giật tài sản của công dân” theo khoản 1 Điều 154 Bộ luật Hình sự năm 1985 (Bản án số 347/1996/HSST ngày 16/12/1996). Chấp hành nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 27/4/1998.

+ Ngày 18/12/1997 thực hiện hành vi: “Cướp giật tài sản của công dân”. Ngày 02/4/1998, bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt

07 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân” theo khoản 1 Điều 154 Bộ luật Hình sự năm 1985 (Bản án số 20/1998/HSST ngày 02/4/1998). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/7/1998. Qua xác minh, Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 12 xác định: Do Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh chưa chuyển giao đối với Bản án số 20/1998/HSST ngày 02/4/1998 của Tòa án nhân dân Quận 12 nên Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 12 chưa tổ chức thi hành án bất cứ khoản nào của Nguyễn Thanh D.

+ Ngày 15/5/1999 thực hiện hành vi: “Trộm cắp tài sản của công dân”. Ngày 10/11/1999, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” theo điểm d khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1985 (Bản án số 2788/1999/HSST ngày 10/11/1999). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/3/2001. Qua xác minh, Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Không có thông tin về bản án và không có thông tin về việc thi hành án dân sự của Nguyễn Thanh D đối với bản án trên.

Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 17/9/2023, tạm giữ từ ngày 18/9/2023, tạm giam từ ngày 27/9/2023 (*Bị cáo có mặt*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 17/9/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội - Công an quận BT tuần tra đến trước nhà số xx KND, phường BHHA, quận BT thì phát hiện Nguyễn Thanh D đang đậu xe mô tô biển số 59D2-43xxx có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác AhaMove bên trái của D đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nghi vấn là ma túy nên đưa D cùng vật chứng về Công an phường BHHA lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận BT, Nguyễn Thanh D khai do bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 12 giờ ngày 17/9/2023, D điều khiển xe mô tô hiệu Winner biển số 59D2-43xxx đến khu vực nghĩa trang BHH, phường BHHA, quận BT gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) mua số ma túy trên với giá 200.000 đồng để sử dụng và đang trên đường về thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

- Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu.

Tại kết luận giám định số: 10198/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh D, Trần Đức N (người chứng

kiến), Võ Vũ T (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường BHHA, quận BT, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3106 gam, loại Methamphetamine.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số thuê bao 0918455322 và 0977607933. D khai không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ 01 xe mô tô hiệu Winner biển số 59D2-43xxx là phương tiện Nguyễn Thanh D sử dụng để đi mua ma túy về sử dụng. Qua xác minh xe trên do D đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đang tạm giữ xe mô tô nêu trên.

Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 29/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh D ra trước Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo D, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh D phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị xử phạt bị cáo D với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng. Về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp: không đề nghị xem xét.

Bị cáo D không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: các bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận BT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh D đã khai nhận toàn bộ hành vi: Do bản thân nghiện ma túy nên vào lúc 12 giờ 20 phút ngày 17/9/2023, tại trước nhà số xx KND, phường BHHA, quận BT, Nguyễn Thanh D có hành vi cất giữ trong túi áo khoác bên trái 01 gói nylon chứa tinh thể không màu ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3106 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt giữ, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận BT đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại kết luận giám định số: 10198/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh D, Trần Đức N (người chứng kiến), Võ Vũ T (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường BHHA, quận BT, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3106 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thanh D đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, với khối lượng 0,3106g (Không phải ba một không sáu gam) loại Methamphetamine, thuộc trường hợp “*Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục luật định và ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo D thuộc trường hợp cố ý phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại đến sức khỏe và làm mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không có.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (một) gói nylon được niêm phong, bên trong chứa ma túy sau giám định. Bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh D, Võ Vũ T (điều tra viên), Trần Đức N (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường BHHA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. Hội đồng xét xử xét vật chứng trên là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có số thuê bao 0918455322 và 0977607933, bị cáo D sử dụng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét trả vật chứng trên cho bị Nguyễn Thanh D.

- Đối với: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner biển số 59D2-438.20, đây là phương tiện bị cáo D sử dụng để đi mua ma túy về sử dụng nên Hội đồng xét xử xét tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Không.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị can Nguyễn Thanh D do chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận BT tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D: 02 (hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon được niêm phong, bên trong chứa ma túy sau giám định. Bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh D, Võ Vũ T (điều tra viên), Trần Đức N (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường BHHA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner biển số 59D2-43xxx.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có số thuê bao 09184553xx và 09776079xx

(Chi cục Thi hành án dân sự quận BT đang tạm giữ các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho số NK24/89TAM ngày 24/01/2024)

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thanh D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CQĐTCA Q.Bình Tân;
- CQ THAHSCA Q.Bình Tân;
- NTG CA Q.Bình Tân;
- Phòng PV06- CATPHCM;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án –Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Vũ Thanh Phương